



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 791
Chủ nhật
Ngày 26 - 2 - 2023

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



Văn hóa Thái Bình

NHỮNG DẤU ẤN TỰ HÀO

(Xem trang 2)



Vai trò
Y TẾ
DỰ PHÒNG



Trang 3

*Đâu rồi
lời ru của mẹ*



Trang 5

KỶ NIỆM 80 NĂM RA ĐỜI ĐỀ CƯƠNG VĂN HÓA VIỆT NAM (1943 - 2023)

Văn hóa Thái Bình NHỮNG DẤU ẤN TỰ HÀO

■ THANH HẰNG

Quán triệt và vận dụng tinh thần Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 và các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa, Thái Bình đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách cụ thể gắn với thực tiễn địa phương. Từ đó thúc đẩy các phong trào, cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa, tạo những bước phát triển mạnh mẽ, toàn diện và vững chắc góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.



Thế hệ trẻ góp phần bảo tồn nghệ thuật truyền thống.

Tiếp nối mạch nguồn văn hóa cách mạng

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, sự vào cuộc của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể và sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân, trải qua các giai đoạn, văn hóa cách mạng theo các nguyên tắc dân tộc, khoa học và đại chúng đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần hăng say lao động sản xuất, chiến đấu dũng cảm, kiên cường của quân và dân trong tỉnh. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ kính yêu: "Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy", đội ngũ cán bộ, văn nghệ sĩ ngành văn hóa Thái Bình không quản gian khổ, hy sinh, xông pha nơi tuyến đầu lửa đạn để vừa chiến đấu vừa thực tế sáng tác các tác phẩm nhằm tố cáo tội ác của thực dân, đế quốc, giáo dục truyền thống đoàn kết, lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ngợi ca tinh thần quả cảm hy sinh anh dũng của bộ đội và nhân dân bảo vệ Tổ quốc; tuyên truyền xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã thủ công nghiệp, giới thiệu gương người tốt việc tốt... Trong các giai đoạn chiến tranh ác liệt và xây dựng, kiến thiết đất nước, sự ra đời của những đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp như đoàn cải lương, đoàn chèo, đoàn ca múa kịch, Hội Văn học Nghệ thuật, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật đã trở thành những mái nhà chung - nơi tập hợp, định hướng, bồi dưỡng, phát triển cho đội ngũ cán bộ, văn nghệ sĩ.

Tiếp nối mạch nguồn văn hóa cách mạng, từ khi thực hiện công cuộc đổi mới

đất nước đến nay, ngành văn hóa tỉnh nhà đã có những đóng góp đáng ghi nhận vào sự nghiệp chung của dân tộc. Đặc biệt, trong nhiều nhiệm kỳ qua, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền luôn được Đảng bộ tỉnh quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2001 - 2005 chủ trương "Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa, làng, xã văn hóa", đẩy lùi và tiến tới xóa bỏ các hủ tục. Tiếp tục chủ trương này, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010 xác định nhiệm vụ "Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với tăng cường thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở". Quan điểm nhất quán trong lãnh đạo xây dựng và phát triển nền văn hóa của tỉnh là tạo sự phát triển đồng bộ gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế và xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo đảm cho sự phát triển toàn diện và bền vững.

Trong giai đoạn 2010 - 2020, phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được gắn chặt với phong trào xây dựng nông thôn mới và được cụ thể hóa thành một trong các tiêu chí phấn đấu hoàn thành xây dựng nông thôn mới. Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về xây dựng nông thôn mới đã chỉ rõ "Xây dựng lối sống, nếp sống văn hóa trong sạch, lành mạnh; bảo tồn, kế thừa và phát huy các di sản

văn hóa truyền thống, cách mạng; quản lý, khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử văn hóa gắn với phát triển du lịch... Tăng cường đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, trạm y tế, công trình văn hóa, thể thao, các thiết chế văn hóa cơ sở theo chuẩn quốc gia".

Để khơi dậy, giáo dục, phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương Thái Bình và để văn hóa trở thành nguồn lực tinh thần, sức mạnh nội sinh to lớn trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, ngày 30/1/2019, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU về tăng cường giáo dục, phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương Thái Bình cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Đây là lần đầu tiên, tỉnh Thái Bình có nghị quyết chuyên đề về văn hóa, có ý nghĩa quan trọng trong việc huy động sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân; thể hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đồng bộ của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trên các phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Những chuyển biến tích cực

Sau hơn 20 năm triển khai, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đi vào chiều sâu thiết thực và hiệu quả. Hệ thống thiết chế văn hóa từng bước được củng cố, phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, đáp ứng nhu

cầu sáng tạo, thưởng thức văn hóa của các tầng lớp nhân dân. Từ đó, đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn minh, đẩy lùi các hủ tục và tệ nạn xã hội. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống yêu nước và cách mạng, bồi dưỡng đạo đức, lối sống văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh, xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố văn hóa, việc triển khai thực hiện quy ước, hương ước thôn làng; công tác an ninh văn hóa, an ninh tôn giáo gắn với đấu tranh chống các biểu hiện phi văn hóa, suy thoái đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được các cấp trên địa bàn tỉnh quan tâm và tập trung chỉ đạo. Đến nay, toàn tỉnh có 1.514/1.797 hương ước, quy ước đã được phê duyệt sau khi sửa đổi, bổ sung. Năm 2022, toàn tỉnh có 563.297/608.370 hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa (đạt 92,6%); 1.690/1.797 thôn, tổ dân phố, khu phố đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa (đạt 94%); 176/241 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (đạt 73%); 14/19 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị (đạt 73,6%).

Nhận thức về vai trò của văn hóa, trách nhiệm đối với việc giữ gìn và phát huy các giá trị di sản văn hóa tiếp tục được khẳng định sâu sắc trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Di sản văn hóa ngày càng được trân trọng, gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị trên nhiều phương diện. Đối với việc thu hút đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, công tác xã hội hóa đã được các đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân tích cực tham gia, thu hút số lượng lớn nguồn kinh phí đóng góp, công đức của các tổ chức, cá nhân. Từ năm 2014 - 2019, kinh phí xã hội hóa xây dựng các công trình văn hóa chiếm khoảng 79% tổng kinh phí đầu tư xây dựng. Số lượng, quy mô cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa tăng đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân.

Hoạt động văn học nghệ thuật phát triển đa dạng về loại hình, phong phú về nội dung. Các nghệ sĩ tích cực tìm tòi, đổi mới về phương pháp, bám sát và phản ánh chân thực cuộc sống, quá trình đổi mới, xây dựng quê hương, đất nước. Giải thưởng văn học, nghệ thuật Lê Quý Đôn đã tôn vinh những văn nghệ sĩ tiêu biểu trong sự nghiệp văn học, nghệ thuật của tỉnh qua từng thời kỳ. Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng diễn ra sôi nổi. Hoạt động quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống như nghệ thuật chèo, nghệ thuật múa rối nước... được đẩy mạnh tại các địa phương trong nước và quốc tế, thiết thực giới thiệu mảnh đất và con người Thái Bình.

Với sự nỗ lực không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình, việc bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và bản sắc văn hóa đã mang nhiều dấu ấn đậm nét qua từng thời kỳ lịch sử. Cùng với quá trình phát triển hưng thịnh của đất nước, những sắc thái tiêu biểu văn hóa Thái Bình trở thành tiền đề, động lực tạo nên sức mạnh tổng hợp cho quá trình phát triển quê hương.

Vai trò Y TẾ DỰ PHÒNG

■ HOÀNG LANH



Y tế dự phòng (YTDP) có vai trò quan trọng trong chiến lược chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Kể từ khi được thiết lập đến nay, hệ thống YTDP tỉnh không ngừng phát triển, ứng phó kịp thời với nhiều dịch bệnh và đại dịch nguy hiểm, góp phần bảo vệ, nâng cao sức khỏe người dân, thực hiện hiệu quả các chương trình, mục tiêu y tế.

Đi trước, đón đầu, ngăn chặn, khống chế dịch bệnh

Thái Bình không chỉ biết đến là tỉnh đầu tiên đạt chuẩn trung tâm YTDP mà còn là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về công tác YTDP. Nhìn lại quá trình hoạt động của hệ thống YTDP tỉnh có thể thấy nhiều dịch bệnh đã được dự phòng sớm, giám sát, phát hiện, xử lý, khống chế hiệu quả như: cúm A/H5N1 vào năm 2004, 2005; cúm A/H1N1 năm 2009, 2010; dịch sởi năm 2014... Năm 2019, với sự cố gắng nỗ lực của các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh, nhất là ngành y tế, Thái Bình cũng đã đạt tiêu chuẩn loại trừ sốt rét.

Ứng phó với đại dịch Covid-19 - đại dịch chưa từng có trong lịch sử khiến nhiều người mắc, tử vong, cùng với các cơ sở khám chữa bệnh, đội ngũ cán bộ, nhân viên YTDP từ tuyến tỉnh đến xã, thôn đã vào cuộc quyết liệt, không quản khó khăn, vất vả ngày đêm, kịp thời tham mưu các biện pháp phòng, chống dịch, trực tiếp điều tra, truy vết, xét nghiệm... cho người dân. Khi bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhiều nhân viên y tế phải ở lại trạm cả tháng, ăn không đúng

bữa, ngủ không đúng giờ làm việc với cường độ cao để nhanh chóng khoanh vùng, dập dịch. Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc-xin phòng Covid-19, nhiều cán bộ trạm y tế xã, phường, thị trấn, y tế thôn, tổ dân phố không quản ngại cùng các ban, ngành, đoàn thể địa phương đi từng ngõ, gõ từng nhà, thậm chí là tiêm tối, tiêm cả ngày nghỉ, lễ tết. Nhờ tỷ lệ bao phủ vắc-xin cao cùng nhiều biện pháp được triển khai đồng bộ, dịch Covid-19 trong tỉnh nhanh chóng được kiểm soát, số ca mắc mới giảm đáng kể trong những tháng gần đây.

Năm 2022, trong khi nhiều tỉnh, thành phố phải đối mặt với số ca mắc sốt xuất huyết tăng cao thì tại Thái Bình, dịch bệnh sốt xuất huyết vẫn được kiểm soát hiệu quả. Trong năm, toàn tỉnh ghi nhận gần 600 trường hợp mắc. Các ca bệnh đều được giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời, khống chế không cho dịch lan rộng, không có ca tử vong. Bác sĩ Đặng Quang Huy, Trưởng khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chia sẻ: Năm 2022, cùng với đại dịch Covid-19 là sự gia tăng của một số dịch bệnh như: sốt xuất huyết, tay chân miệng, hội chứng cúm... Dù số ca mắc

sốt xuất huyết, tay chân miệng, hội chứng cúm có tăng so với năm 2021 song với sự nỗ lực của hệ thống y tế từ tỉnh đến cơ sở, các ca bệnh đều được phát hiện, xử lý kịp thời, dịch bệnh trong tỉnh được kiểm soát tốt. Công tác phòng, chống dịch ngày càng chủ động, từng bước xây dựng và nhân rộng mô hình phòng, chống dịch dựa vào cộng đồng.

Nhiều kết quả từ các chương trình, mục tiêu y tế

Không chỉ phòng, chống dịch, YTDP tỉnh còn thực hiện hiệu quả các chương trình, mục tiêu y tế. Trong công tác phòng, chống HIV/AIDS, Thái Bình đã triển khai 9 chương trình hành động quốc gia; xây dựng được nhiều mô hình hoạt động của các câu lạc bộ giúp đỡ, hỗ trợ người nhiễm HIV, người nghiện ma túy. Đến nay, Thái Bình đã đạt mức khống chế tỷ lệ nhiễm HIV dưới 0,3% trong cộng đồng; điều trị ARV cho hơn 1.380 người tại các phòng khám ngoại trú HIV trên địa bàn tỉnh. Chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone cũng được triển khai tích cực trên toàn tỉnh.

Một trong những điểm nhấn của hệ thống YTDP phải nhắc đến công tác tiêm chủng mở rộng. Đây là hoạt động được tổ chức thường xuyên hàng tháng. Hầu hết các mũi tiêm trong chương trình tiêm chủng mở rộng được thực hiện an toàn tại các địa phương. Tỷ lệ tiêm đủ mũi các loại vắc-xin luôn đạt trên 95%; duy trì thành quả thanh toán bệnh bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh và khống chế các bệnh truyền nhiễm khác trong tiêm chủng. Bên cạnh đó, hoạt động vệ sinh môi trường, y tế trường học, sức khỏe nghề nghiệp cũng đạt nhiều kết quả nổi bật. Hàng năm, có trên 90% học sinh từ tiểu học, THCS và THPT được khám, quản lý sức khỏe; duy trì hoạt động khám sức khỏe cho người lao động tại các doanh nghiệp.

Công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe trẻ em cũng được triển khai từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn với nhiều hoạt động. Tại xã Hòa Bình (Vũ Thư), các mục tiêu, chương trình dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được xây dựng từ sớm. Bác sĩ Phạm Văn Thảo, Trưởng trạm Y tế xã cho biết: Nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, ngay từ đầu năm, Trạm đã xây dựng kế hoạch hoạt động về YTDP. Ngoài tập trung vào công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức phòng dịch, chăm sóc sức khỏe, Trạm Y tế xã đã tổ chức các hoạt động khám chữa bệnh cho học sinh, tư vấn, theo dõi sức khỏe thai kỳ...

Nhờ sự vào cuộc tích cực của các đơn vị y tế trong tỉnh, hầu hết các sản phụ đẻ tại các cơ sở y tế và được chăm sóc sau sinh. Tỷ suất mắc, tử vong do tai biến sản khoa thấp; tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại cao. Hoạt động tư vấn, can thiệp, đánh giá dinh dưỡng được thực hiện thường xuyên tại cơ sở. Hàng năm, duy trì uống vitamin A cho bà mẹ sau sinh và trẻ 6 - 36 tháng tuổi đạt trên 99% và đã thanh toán bệnh khô mắt do thiếu vitamin A...

Hiện nay, cơ sở vật chất ở một số trạm, trung tâm y tế đã xuống cấp; còn thiếu nhân lực y tế... Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: phòng bệnh cũng cần thiết như trị bệnh, để làm tròn nhiệm vụ ấy, cán bộ y tế cần phải thương yêu người bệnh như anh em ruột thịt, tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân; đồng thời xác định thành công của những chiến lược YTDP có thể cứu sống, kéo dài tuổi thọ và làm thay đổi cuộc sống của cả cộng đồng, cán bộ, bác sĩ, nhân viên YTDP Thái Bình sẽ luôn nỗ lực, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra, góp phần xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả.



Nhân viên y tế giám sát muỗi, bọ gây phòng bệnh sốt xuất huyết.



GIÁO SƯ, TIẾN SĨ VŨ ĐÌNH CỰ Tấm gương sáng về lao động khoa học

■ NGUYỄN THANH
Kiến Xương



Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Đình Cự sinh ngày 15/2/1936 trong một gia đình giàu truyền thống hiếu học tại xã Đông Xuân (Đông Hưng). Ông vừa là một nhà khoa học vừa là một chính khách nổi danh. Ngoài giảng dạy và nghiên cứu khoa học, Vũ Đình Cự còn kinh qua các cương vị: Phó Viện trưởng Viện Khoa học Việt Nam kiêm Viện trưởng Viện Công nghệ quốc gia; Phó Trưởng ban Khoa giáo Trung ương; đại biểu Quốc hội khóa VII, VIII, IX, X; Ủy viên Thường vụ Quốc hội khóa IX, X; Phó Chủ tịch Quốc hội khóa X; Ủy viên Trung ương Đảng khóa VII, VIII; Chủ tịch Ủy ban Hòa bình Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội đồng Hòa bình thế giới...

Thuở nhỏ, Vũ Đình Cự nổi tiếng thông minh, ham học. Năm 1951, ông học dự bị đại học ở Thanh Hóa. Từ năm 1954 - 1956, theo học ngành Vật lý khóa đầu tiên ở Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Giữa năm 1956, tốt nghiệp đại học và trở thành một trong những giáo viên vật lý đầu tiên của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Năm 1962, ông được cử sang Liên Xô làm nghiên cứu sinh về Vật lý chất rắn tại Đại học Tổng hợp Quốc gia Moskva mang tên M.V.Lomonosov. Từ năm 1962 - 1967, bảo vệ thành công luận án Phó Tiến sĩ và Tiến sĩ, trở thành người Việt Nam đầu tiên nhận bằng Tiến sĩ khoa học. Sau đó ông trở về xây dựng bộ môn Vật lý chất rắn, Đại học Bách khoa Hà Nội. Năm 1980 được công nhận học hàm Giáo sư.

Trải hơn 50 năm hoạt động, Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Đình Cự vừa là một nhà khoa học vừa là một chính khách nổi danh. Ông đã được giới khoa học trong nước và nước ngoài nể trọng với các công trình nghiên cứu hiệu ứng ganva - từ trong sắt từ và lớp nano sắt từ; lý thuyết chuyển pha loại hai; công nghệ bán dẫn vi điện tử; kỹ thuật nhiệt đới. Đã công bố trên 120 bài nghiên cứu khoa học. Trong những năm chống Mỹ, ông được giao phụ trách tổ đặc nhiệm nghiên cứu phá thủy lôi. Thực hiện chương trình trọng điểm cấp nhà nước. Chủ biên

và viết riêng 15 cuốn sách chuyên khảo và sách giáo trình phục vụ nghiên cứu và học tập ở nhiều trường đại học.

Trên mọi cương vị, Vũ Đình Cự luôn miệt mài làm việc, đến mức quên cả chuyện lập gia đình. Khi về hưu, ông vẫn cùng đồng nghiệp biên soạn nhiều cuốn sách. Do có nhiều công lao trong nghiên cứu khoa học và thành tích hoạt động cách mạng, Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Đình Cự đã được tặng thưởng giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ (công trình tập thể), Huân chương Lao động hạng Nhất, Huân chương Kháng chiến hạng Nhì; Huân chương Chiến công hạng Nhì, Huân chương Độc lập hạng Nhất.

Khi Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Đình Cự qua đời, Đảng và Nhà nước đã tổ chức lễ tang cấp Nhà nước. Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng xúc động ghi sổ tang: "Vô cùng thương tiếc đồng chí Vũ Đình Cự, người chiến sĩ cách mạng kiên trung, người con ưu tú của dân tộc, nhà khoa học tài năng đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp cách mạng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta". Trong lời diếu, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng đã nhấn mạnh: Trong suốt cuộc đời cống hiến và phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội Vũ Đình Cự

luôn nêu cao tinh thần tận tụy, trung thành với cách mạng, Tổ quốc và nhân dân. Dù ở bất kỳ cương vị công tác nào, ông cũng luôn tích cực hoạt động và luôn thể hiện là một chiến sĩ cách mạng kiên trung, một nhà trí thức kiên định tư tưởng đi theo con đường cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, phấn đấu theo tấm gương của Bác Hồ vĩ đại.

Là người bạn đồng nghiệp đã cộng tác và gắn bó thân thiết với nhau trong hơn nửa thế kỷ, Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Xuân Chánh đã viết bài đăng trang trọng trên Báo Nhân Dân và luận định: "Trong đời thường, anh sống vui vẻ hòa đồng, đằm đằm trong căn nhà tập thể đơn sơ gần Đại học Bách khoa. Hiếm có một nhà khoa học, nguyên là một lãnh đạo cấp cao lại tự mình may quần áo và áo budong để mặc, tự mình đi chợ nấu ăn, dành dụm tiền tiết kiệm để về xây dựng quê hương. Anh giản dị là thế, chất phác, gần gũi. Anh ra đi khi nhiều dự định khoa học còn dang dở".

Những giá trị trong di sản của nhà khoa học, nhà chính trị, tấm gương sống và làm việc của Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Đình Cự rất cần được khai thác và phát huy. Một đường phố, một trường học, một giải thưởng khoa học... ở Thái Bình mang tên Vũ Đình Cự sẽ là cách tôn vinh thiết thực nhất với một người con ưu tú của Thái Bình.



Nhà lưu niệm Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Đình Cự do địa phương và gia đình xây dựng tại quê nhà.

Ảnh tư liệu



Đâu rồi lời ru của mẹ

■ NGUYỄN VĂN HÁN
Cựu chiến binh thành phố Thái Bình

Hát ru là một trong các loại hình nghệ thuật truyền thống được lưu truyền rộng rãi trong nhân dân. Hát ru xuất hiện từ rất sớm, cùng với lao động sản xuất và được truyền từ đời này sang đời khác thông qua truyền miệng. Hát ru là món ăn tinh thần không thể thiếu trong sinh hoạt gia đình truyền thống, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

Theo nhiều nhà nghiên cứu về văn hóa dân gian, trong nghệ thuật hát ru vùng đồng bằng Bắc Bộ, lời ru có thể sử dụng các câu ca dao, đồng dao, các truyện thơ, bài thơ theo thể lục bát. Lời ru đóng vai trò rất quan trọng đối với sự hình thành nhân cách của đứa trẻ. Sự kết hợp giữa ý nghĩa răn dạy của lời ru với tình thương yêu và những cử chỉ âu yếm: vỗ nhẹ, xoa đầu... của người mẹ, người chị góp phần nuôi dưỡng tâm hồn, tình cảm của con người ngay từ khi đứa trẻ cất tiếng khóc chào đời.

Thông qua ý nghĩa của lời ru giúp đứa trẻ từng bước hình thành, nhận biết được công lao trời biển của cha mẹ, vun đắp tình yêu quê hương, đất nước, lòng hướng thiện, biết căm ghét cái ác. Lời ru thể hiện sự kính trọng cha mẹ: *Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra/ Một lòng thờ mẹ kính cha/ Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con*; rồi bài ru: *Con ơi con ngủ cho lâu/ Mẹ còn đi cấy đồng sâu chưa về/ Bất được con trộm con trê/ Cầm cổ lôi về, nấu nước làm lông/ Miếng nạc thì để phần chông/ Miếng xương phần mẹ, miếng lòng phần con/ Bóng ơi thân dạ héo mòn/ Đắng cay buồn tủi để con nên người*. Lời ru vun đắp tình cảm anh, chị em: *Anh em như thể chân, tay/ Rách lành đùm bọc, đỡ hay đỡ dằn... Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau*. Lời ru diễn tả cuộc sống thanh bình, vun đắp cho trẻ tình yêu quê hương, đất nước: *Cái cò, cái vạc, cái nông/ Sao mây dầm lúa nhà ông hơi cò/ Không không, tôi đứng trên bờ/ Mẹ con nhà diệc đổ thừa cho tôi/ Chẳng tin ông bắt mà đôi/ Mẹ con nhà nó còn ngồi đằng kia... Anh đi anh nhớ quê nhà/ Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương... Ta về ta tắm ao ta/ Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn*. Những câu ca dao, đồng dao, bài thơ thường được sử dụng trong hát ru đã góp phần hình thành cảm xúc hướng thiện, căm ghét cái ác, bọn trộm cướp, giặc giã: *Con ơi nhớ lấy câu này/ Cướp đêm là giặc, cướp ngày là quan... Thằng tây chó cạy xác dài/ Chúng tao người nhỏ nhưng dai hơn mày/ Thằng tây chó cạy béo quay/ Mày thức hai buổi là mày bỏ hơi/ Chúng tao thức bốn đêm rồi/ Ăn cháo ba bữa chạy mười chín cây/ Bây giờ tao gặp mày đây/ Súc tao vẫn đủ bắt mày hàng tao...* Ngay ở tỉnh Thái Bình, thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, nhiều câu đồng dao, về kháng chiến cũng được các bà, các mẹ dùng làm lời ru nhưng cũng là để cổ vũ tinh thần quân dân trong tình thi đua giết giặc lập công: *Ai về qua mạn cống Kem*/ Dừng chân đứng lại mà xem quân nhà/ Súng trường mã tấu xông pha/ Xông lên bắt sống quan ba tiểu đoàn... Hay bài: Chị em phụ nữ Thái Bình/ Ca lô đội lệch vừa xinh vừa giòn/ Người ta nhắc chuyện chống con/ Lắc đầu nguây nguẩy, em còn đánh tây*.

Điểm một vài dẫn chứng nêu trên để thấy rằng: hát ru là một loại hình nghệ thuật mang tính đại chúng; là nét đẹp văn hóa mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Thông qua hát ru đã thể hiện trách nhiệm của gia đình, những bậc cha mẹ, anh chị trong việc giáo dục con trẻ hiểu về chân - thiện - mỹ (cho dù còn rất sơ khai) ngay từ khi chúng chưa đi học, chưa tham gia vào các hoạt động xã hội; là việc kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục thanh, thiếu nhi. Về ca từ trong hát ru rất phong phú vì đã có sẵn trong kho tàng văn hóa dân gian, trong các bài thơ, truyện thơ. Nghệ thuật hát ru không khó, không phải tập tành “thầy thợ” nhiều,



chỉ cần các bậc làm cha, làm mẹ “đề tâm” là thực hiện được.

Những thập niên 1950 - 1960 của thế kỷ trước, khi còn nhỏ, chúng tôi thường được nghe người lớn hát ru mỗi khi trẻ khóc gắt ngủ, hoặc lúc trẻ hôn giấc. Mẹ tôi không được đi học. Sau này bà đánh vần từng chữ được là nhờ phong trào “Bình dân học vụ”. Nhưng ngoài việc sử dụng ca dao: con cò, con vạc... bà còn sử dụng ca từ trong các truyện thơ như: Truyện Kiều, Tống Trân Cúc Hoa, Phạm Tải Ngọc Hoa... để ru các em (và chắc khi bà ru tôi cũng vậy). Mẹ không biết chữ nhưng thuộc truyện thơ, thuộc ca dao để ru con là nhờ bà ngoại dạy bằng phương pháp truyền miệng. Rồi đến lượt chị em chúng tôi cũng thuộc và biết ru em khi cha mẹ vắng nhà. Lớp chúng tôi khôn lớn, trưởng thành trong tiếng ru của bà, của mẹ; cùng những kiến thức học tập ở trường và sự giáo dục của đoàn thể đã giúp chúng tôi trở thành lớp thanh niên “biết yêu thương, căm giận, biết chiến đấu và làm nên thắng trận”. Nhiều người đã viết đơn tình nguyện bằng máu để được vào chiến trường đánh Mỹ. Không ai tuyệt đối hóa hát ru nhưng rõ ràng hát ru có tác dụng không nhỏ trong việc giáo dục bồi dưỡng đạo đức, nhân cách con người ngay từ khi lọt lòng mẹ.

Trước đây, Bộ Quốc phòng đã một vài lần tổ chức cuộc thi hát ru và cuộc thi mẹ duyên dáng, con khỏe ngoan trong toàn quân. Chẳng những đồng đảo nữ quân nhân, nữ công nhân viên nhiệt tình tham gia, say sưa luyện tập, mà cả “đấng phu quân” trong và ngoài quân đội cũng háng hái động viên vợ, con cùng tham gia. Nhiều người còn tranh thủ thời gian đến xem biểu diễn - một loại hình diễn xướng phong phú, sinh động. Thông qua hội thi, chị em vừa được giao lưu học hỏi vừa có tác dụng giáo dục trực tiếp, giúp chị em và các cháu hiểu sâu sắc hơn về lời ru của mẹ.

Bây giờ, tiếng ru hời của các bà, các mẹ hầu như không thấy, chẳng phải trên phố thị, mà khi đi dọc các làng quê, trong đó có nhiều thôn, làng đạt danh hiệu đơn vị văn hóa nhưng cũng thiếu vắng tiếng hát ru của các

bà, các mẹ. Lý do thì nhiều và có cái cũng có lý: nào là các bà, các mẹ phải đi làm ở công ty cả ngày; rồi trẻ ba tuổi đã đi học ở trường mầm non. Và rồi ở đâu đó, nếu cần hát ru thì nhờ công nghệ. Nhưng những lúc người mẹ cho con bú, hoặc những ngày nghỉ, giờ nghỉ, mẹ bế con đung đưa trên võng cũng không hề nghe thấy tiếng hát ru và có một thực tế là rất nhiều người mẹ trẻ thuộc nhiều bản nhạc nước ngoài, lại không biết hát ru con.

Chợt nhớ, bài thơ *Ngôi buồn nhớ mẹ ta*

xua của nhà thơ Nguyễn Duy. Ông đã viết những câu thơ, theo tôi là cực hay về ý nghĩa và tính nhân văn sâu sắc của hát ru: *Mẹ ru cái lè ở đời/ Sữa nuôi phần xác, hát nuôi phần hồn/ Bà ru mẹ, mẹ ru con/ Liệu mai sau, các con còn nhớ chăng. Rồi câu: Ta đi trọn kiếp con người/ Cũng không đi hết mấy lời mẹ ru*.

Năm 2023 là năm kỷ niệm 80 năm ra đời Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943; là năm cả nước nói chung, tỉnh Thái Bình nói riêng đẩy mạnh triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc tháng 11/2021. Tỉnh ủy Thái Bình ban hành Kế hoạch số 131-KH/TU, ngày 30/9/2022; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 18/1/2023, để triển khai thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư. Mặt khác, trong bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu cũng có quy định: mỗi thôn, làng phải có một câu lạc bộ văn hóa, thể thao thuộc một trong các loại hình như: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông; câu lạc bộ thơ, chèo... Tuy nhiên, phần nói về việc khôi phục và duy trì nghệ thuật hát ru trong các văn bản nói trên chưa được đề cập đúng với vị trí, vai trò vốn có của môn nghệ thuật này. Thực tế ở các thôn, làng trong tỉnh, các loại hình câu lạc bộ văn hóa thể thao nói trên, nhiều nơi hoạt động thường xuyên, hiệu quả nhưng câu lạc bộ hát ru thì vẫn vắng bóng.

Khôi phục và duy trì nghệ thuật hát ru, làm cho hát ru trở thành phong trào sâu rộng trong tỉnh là việc rất khó nhưng không phải bất khả thi. Nếu được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, các ngành, các địa phương vào cuộc, nhân dân thông suốt đồng lòng, chắc chắn sẽ thực hiện được. Và lúc đó, việc giáo dục đạo đức, lối sống, lễ sống trong thanh, thiếu nhi và toàn dân nhất định sẽ đạt hiệu quả tốt hơn.

* Cống Kem thuộc xã Minh Tân, huyện Kiến Xương.



GÓC NHÌN VỀ CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

■ Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC

CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

Có nhiều định nghĩa về chất lượng cuộc sống, tuy nhiên ở một góc nhìn có thể lấy thước đo định nghĩa về sức khỏe của Tổ chức y tế thế giới (WHO) soi vào các tiêu chí từ đó đánh giá chất lượng cuộc sống.

Theo WHO, sức khỏe là trạng thái thoải mái toàn diện về thể chất - tinh thần - xã hội và không phải chỉ bao gồm tình trạng không có bệnh tật.

Để thoải mái toàn diện cả 3 yếu tố: tinh thần, thể chất và xã hội thì đúng là không hề đơn giản chút nào. Chất lượng cuộc sống, về thực chất cuối cùng cũng chỉ là để thỏa mãn 3 yếu tố thể chất, tinh thần và xã hội mà thôi.

1) Yếu tố thể chất

Thể chất là chỉ chất lượng thân thể con người (bao gồm da, cơ, xương, khớp và cả lục phủ, ngũ tạng, ngũ quan). Thể chất là những đặc trưng về hình thái và chức năng của cơ thể được hình thành và phát triển do bẩm sinh di truyền và do điều kiện sống (bao gồm cả dinh dưỡng, lao động và tập luyện).

Thể chất tốt là nền tảng cho sức khỏe tốt, bởi lẽ cơ thể khỏe mạnh thì đẩy lùi bệnh tật (nhân cường thì tật nhược).

Thể chất tốt là chất lượng cuộc sống được nâng lên.

2) Yếu tố tinh thần

Ở mỗi con người, mọi thành tựu trong cuộc sống đều được xây dựng bằng sự nỗ lực của bản thân. Thành tựu không chỉ là kết tinh của sức lao động, sự đam mê và may mắn, mà thành tựu còn là sản phẩm của sự lạc quan, tin tưởng, của nghị lực sống, của ý chí không bao giờ chịu khuất



Ảnh minh họa

phục, sẵn sàng vượt qua mọi gian khổ, nhằm tạo ra những giá trị hữu ích cho bản thân, cho gia đình và cho cộng đồng.

Nhân phẩm con người còn quý giá hơn cả tiền tài và danh vọng, xây dựng và giữ gìn được giá trị nhân phẩm tốt sẽ tạo ra sinh khí tinh thần và sẽ làm cho đậm đà thêm chất lượng cuộc sống.

Có tinh thần thoải mái, lạc quan là đã tiếp thêm sức khỏe và là nền tảng làm cho chất lượng cuộc sống được nâng lên.

3) Yếu tố xã hội

Xã hội phát triển, con người có việc làm, thu nhập ổn định, phù hợp cho mỗi người, sẽ tác động trực tiếp đến cả tinh thần và thể chất.

Xã hội có nền tảng pháp luật nghiêm minh, tạo sự bình an cho nhân dân thì quyền con người sẽ được bảo vệ, tinh thần được nâng cao, thể chất được ổn định, chất lượng cuộc sống sẽ được bảo đảm.

Phúc lợi xã hội, như học hành, khám chữa bệnh, nghỉ ngơi, du lịch, dưỡng lão... mà được bảo đảm ổn định và nâng

cao chất lượng, tất nhiên sẽ nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống.

PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

1) Thể chất tốt và chế độ ăn uống điều độ

Nếu duy trì ăn uống điều độ là đã nâng cao chất lượng cuộc sống.

Ăn uống quá đà, quá độ, ăn uống mang tính đua đòi, học làm sang sẽ gây hậu quả xấu cho sức khỏe và sẽ làm giảm đi đáng kể chất lượng cuộc sống.

Ăn quá nhiều thịt dễ gây bệnh gút.

Ăn quá nhiều mỡ dễ gây gan nhiễm mỡ, xơ vữa động mạch, gây cao huyết áp, đột quỵ và tai biến.

Ăn quá nhiều đường gây rối loạn chuyển hóa đường, có thể là yếu tố thuận lợi cho bệnh tiểu đường.

Ăn quá nhiều cả đường, đạm, mỡ dễ gây thừa cân hoặc béo phì.

Ăn quá nhiều gia vị chua, cay, mặn, ngọt... dễ gây mất cân bằng hàn nhiệt.

Tóm lại là: bệnh tại khẩu nhập, họa

tại khẩu xuất. Khi cơ thể đã mắc bệnh thì không thể nói chất lượng cuộc sống tốt được.

2) Khám định kỳ theo dõi sức khỏe và tầm soát bệnh

Khôn ngoan nhất là làm xét nghiệm định kỳ bộ 3 chỉ số đường, đạm, mỡ; từ đó điều chỉnh chế độ ăn uống phù hợp cho sức khỏe.

Tùy theo lời khuyên của bác sĩ, có thể xét nghiệm tầm soát sớm ung thư đối với các bộ phận cơ thể như: dạ dày, đại tràng, tuyến giáp, gan, thận, phổi, tiền liệt tuyến, tử cung... hoặc chỉ định các cận lâm sàng khác.

Phát hiện sớm, chữa bệnh sớm thì chất lượng cuộc sống sẽ tốt hơn.

3) Giải tỏa tâm lý

Kinh Phật hay dùng từ xả, từ buông bỏ, nhưng khoa học y học thì khẳng định rằng cần thực hiện biện pháp giải tỏa tâm lý để cân bằng trạng thái tinh thần, cân bằng âm dương... góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

4) Lao động và tập luyện

Chất lượng cuộc sống không chỉ biểu hiện đầy đủ về vật chất, mà nhu cầu con người cần phải thường xuyên lao động và tập luyện; tuy nhiên, đừng làm quá sức.

Cần phải hoạt động, lao động, luyện tập phù hợp trong suốt cả cuộc đời, khi còn có thể, sẽ góp phần cải tạo tốt hơn chất lượng cuộc sống.

5) Dùng pháp bổ dưỡng

Chất lượng cuộc sống được cải thiện khi ta có điều kiện dùng thêm phương pháp bổ dưỡng bằng cách:

- Xông hơi massage, day bấm huyệt đạo, châm cứu...
- Dưỡng da, dưỡng tóc, dưỡng mắt, dưỡng tâm...
- Dùng thuốc bổ dưỡng, rượu bổ, thực phẩm chức năng... với lượng thích hợp và phù hợp cho mỗi cơ thể.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Đặng Toán (Đông Hưng); Trần Đăng Hiến (thành phố Thái Bình); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Bình Văn (Công an tỉnh); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Hoàng Thía (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Hoàng Linh (Đài TTTH Đông Hưng); Lan Hương, Hồng Sơn, Mai Hiền, Đào Hạnh (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Trần Hiền (Đài TTTH Tiền Hải); Lê Thị Kết (Hà Nội); Trần Nguyễn Thùy Trâm (Đà Nẵng); Vũ Đăng Bút (Hà Giang); Lê Thị Ngọc Nữ, Đặng Đức, Thạch Bích Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh)...

Hướng tới kỷ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, Tòa soạn nhận được

nhiều tin, bài, thơ, ảnh của các CTV về chủ đề này. Tiêu biểu như CTV Đặng Toán có thơ "Trước giờ trực đêm", "Tình em"; CTV Nguyễn Ngọc Minh Anh có bài "Tôn vinh nghề thầy thuốc"; CTV Lê Ái Ngọc Nguyễn có bài "Ca trực đêm giao thừa"; CTV Ngô Trọng Nghĩa có bài "Cảm ơn người thiên thần áo trắng"... nội dung thể hiện tình cảm yêu mến, lòng biết ơn và tôn vinh nghề thầy thuốc cao quý: "Cảm ơn người, những thiên thần áo trắng/Mang đến cho đời sự ấm áp, tin yêu/Không ngại gian nan, hy sinh thầm lặng/Chăm sóc bệnh nhân, chẳng phân biệt giàu, nghèo!/ Cảm ơn người, những thiên thần áo trắng/Nụ cười hiền luôn tươi tắn trên môi/Xem bệnh nhân như tình thân, ruột thịt/Gắn gũi, bao dung, nhân hậu tuyệt vời!..."

Trong tuần, các CTV trong tỉnh tiếp tục bám sát định hướng sâu sát cơ sở, phản ánh kịp thời các hoạt động thời sự nổi bật. Tiêu biểu như CTV Lương Thế Lộc đưa tin: Gặp mặt Hội đồng hương Thái Bình tại Hà Giang; CTV Lại Hợp Khánh đưa tin: Hoạt động trải nghiệm "Chúng em là

chiến sĩ biên phòng" tại Trường Tiểu học và THCS xã Thái Đô (Thái Thụy) chào mừng kỷ niệm 34 năm ngày Biên phòng toàn dân và 64 năm ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng. CTV Hoàng Thía đưa tin: Thái Bình triển khai kế hoạch tiêm vắc-xin cúm mùa miễn phí cho 2.900 nhân viên y tế trên địa bàn tỉnh. CTV Trần Hiền đưa tin: Hội Chữ thập đỏ huyện Tiền Hải phối hợp với Trường Tiểu học thị trấn tổ chức chương trình "Tiếp sức đến trường - chấp cánh ước mơ"... Tin, bài về an ninh trật tự, CTV Bình Văn đưa tin: Khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, bắt tạm giam Giám đốc Bệnh viện Đa liễu Thái Bình và tin Công an huyện Vũ Thư bắt giữ đối tượng khai thác cát trái phép; CTV Hợp Khánh đưa tin: Bộ đội Biên phòng Thái Bình bắt đối tượng tàng trữ, trái phép chất ma túy...

Hát chèo là nghệ thuật truyền thống ở Thái Bình, trong đó trên địa bàn huyện Đông Hưng có khoảng 40 câu lạc bộ chèo không chuyên hoạt động. Bài "Ngân tiếng chèo quê" của CTV Hoàng Linh viết về một trong những câu lạc bộ chèo được đánh giá là câu lạc bộ mạnh trong huyện. Đó là câu lạc bộ chèo xã Đông Kinh, huyện Đông Hưng. Quên đi những vui buồn, mệt nhọc của cuộc sống thường nhật, khi rảnh rỗi, các thành viên câu lạc

bộ lại cùng gặp gỡ nhau, tiếng hát chèo lại ngân vang, hòa quyện với nhịp phách, cung đàn. Tình yêu chèo của những "nghệ sĩ" không chuyên ở Đông Kinh ví như hạt giống gieo xuống vườn hoa nghệ thuật, từ đó góp phần cùng cấp ủy, chính quyền các cấp gìn giữ, phát huy giá trị một loại hình văn hóa đặc sắc của quê hương Đông Hưng.

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trần trọng!

CÚ ĐỊA AN SINH

■ QUANG VIỆN

Cách ngày nay khoảng hơn 1.000 năm, làng Vũ Hạ, xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ là một xóm nhỏ của của làng Hạ thuộc Vạn Đường trang, huyện Đa Dục, lộ Hải Đông (tỉnh Hải Dương ngày nay). Thời vua Lý Cao Tông (1176 - 1210), xóm nhỏ làng Hạ địa thế an cư, nhân khang, vật thịnh thu hút nhiều dân cư các vùng về sinh cơ lập nghiệp. Để tiện việc cai quản đất đai, nhân sự, các bô lão trong xóm “đề trình” quan huyện cho tách xóm, lập ấp. Được sự đồng ý của quan huyện Đa Dục, xóm nhỏ làng Hạ được chuyển thành ấp. Do từ xa xưa, nhân dân làng Hạ trồng nhiều mía nên khi tách xóm lấy tên là ấp Mụa (tên gọi nôm cây mía) nhưng vẫn trực thuộc Vạn Đường trang...



Diễn xướng dân gian tục cướp Năm được tổ chức tại đình làng Vũ Hạ, xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ, di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc cấp tỉnh, đã được đăng ký bảo vệ.

Các nguồn khảo luận cho biết, đất Vạn Đường thời nhà Lý (1010 - 1225) là thực ấp vua Lý ban thưởng cho một hoàng thân quốc thích trong triều vì có công đánh thắng quân Tống xâm lược. Ấp Mụa ngày ngày được nhân dân khai khẩn, mở mang thành những cánh đồng thâm canh lúa nước, hoa màu tốt tươi đóng góp khối lượng quân lương lớn cho triều đình. Những cánh đồng màu mỡ như đồng Thiên, đồng Khuôn, đồng Đống, đồng Mai, đồng Túc, đồng Bái, đồng Yển, đồng Gia, đồng Túc (Tước)... gợi nhớ một thuở hào hùng của dân tộc “thực túc, binh cường”. Thời nhà Mạc thế kỷ XVI, nhằm khai thác lợi thế đất đai trù mật, dân cư đông đúc lại tiện đường phòng thủ, triều đình nhà Mạc bắt dân chúng khai sâu lạch nước giữa Vạn Phúc và ấp Mụa thành con sông Cô để lập tuyến phòng thủ. Sông Cô vô tình chia tách ấp Mụa với Vạn Đường trang. Thời nhà Trần, do gần căn cứ A Sào, thực ấp của An Sinh vương Trần Liễu và là nơi Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn luyện binh, người dân xóm Mụa có nhiều công lao giúp quân đội nhà Trần trong việc huy động quân lương nên Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn ban tặng cho nhân dân ấp Mụa bốn chữ vàng “Vũ ấp dân nghĩa” vì đã có công lớn giúp Hưng Đạo vương và nhà Trần ba lần đánh thắng giặc Nguyên Mông. Truyền ngôn, hơn 5 thế kỷ, đến thế kỷ XVI làng Vũ Hạ đã chính thức là một làng riêng biệt. Quá trình mở ấp, lập làng, hội tụ dân cư kéo dài nhiều thế kỷ đã tạo dựng một dáng vẻ cổ kính của một làng quê. Theo ngọc

Đêm trước ngày kết thúc hội, làng tổ chức lễ trừ tịch và cướp Năm cầu may. Từ tối, dân làng và khách thập phương kéo đến đình làng nghe hát chèo, hát tuồng, nghe kể về... Trước khi vào nghe hát, làng làm lễ “xin Keo” bằng hình thức gieo đài “âm dương”. Người được cử gieo đài “xin Keo” gọi là “trưởng Tùm”. Cách 3 giờ là đến nửa đêm [canh 1], trưởng Tùm cùng các tổ Tùm được phép vào cung cấm “cắm” Năm dựng thẳng đứng gắn với một phiến đá to. Đến thời khắc, nghe một hồi chiêng, trống, dân làng tập trung đên, đuốc bên ngoài, tốp trai làng khỏe mạnh độ tuổi mười tám mặc quần áo đỏ, đầu chít khăn đỏ “khiêng” rước cây Năm từ trong cung cấm ra cửa đình. Trong tiếng chiêng khua, trống giục, tiếng hò reo đuổi trừ ôn dịch, mọi người lao vào “cướp Năm”. Một người chỉ được phép “cướp” một bông Năm mang về mới linh ứng.

phả của làng trong quá trình hội tụ dân cư người dân bản địa luôn sẵn lòng đón đồng bào từ các nơi đến lập nghiệp, sinh sống cùng nhau lao động chuyên cần xây dựng làng ngày thêm trù phú. Làng thờ Nhị vị thành hoàng là Lý Rong Xuyên và Trần Lôi Nhạc. Thành hoàng làng thứ nhất Lý Rong Xuyên đại vương đời Lý Cao Tông (1176 - 1210). Tương truyền, mới 10 tuổi ngài đã học hành tinh thông, thi đỗ làm quan. Bấy giờ trong nước thường xảy ra lụt lội do đê điều bị vỡ, đường sá sụt lở nhiều nơi. Ngài vàng mệnh vua đem quân đi trị thủy, ngang

qua Vạn Đường trang, ngài dùng chân ở ấp Mụa thấy phong tục tốt đẹp, dân chúng no đủ bèn dựng doanh trại ở đây. Trị thủy xong, ngài về triều báo công rồi mất. Triều đình ban sắc phong làm Phúc thần, tôn hiệu là Rong Xuyên đại vương, sắc phong dân trang ấp Mụa dựng đền thờ, phong thành hoàng. Vị thành hoàng thứ hai là Trần Lôi Nhạc. Ngài tên húy là Ngạn, thi đỗ Cao đệ năm Bính Dần (1266), đời vua Trần Thánh Tông, được triều đình phong chức quan Đại phu. Làm quan được một thời gian, ngài coi bỏ mũ áo từ quan, xin vua cho về sống

ở ấp Mụa. Trước đó, ngài đã từng theo vua đi dẹp giặc Chiêm. Khi giặc Nguyên Mông tràn sang cướp nước ta, ngài được cử làm Đốc tướng, có công đánh giặc giải vây cho vua Trần Nhân Tông ở Đông Bộ đầu. Sau đó ngài lại cùng Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn giảng lưới sắt ở Lục Đầu Giang, chém được tướng giặc Nguyễn Bá Linh. Ngài về sống với dân ấp Mụa, hôm ấy làng mở hội, đang cuộc vui, bỗng dung trời nổi giông gió, mây đen ùn ùn kéo đến, mưa như trút nước, đến đêm mưa gió yên hàn, dân làng không thấy ngài đâu, sáng ra thấy ngài đã hóa ở gốc đa quán đầu làng.

Trong một vùng đất cổ, các làng trong vùng, ngoài tên chữ thường có tên Nôm. Người dân trong vùng đã ví về tên các làng và nét riêng của một làng: “Vọng Lỗ cầm bút, Vọng Lỗ số/Đại Điền làm ruộng, Đại Điền phe/Vũ Hạ trồng mía, Vũ Hạ mụa/An Dục cầm dao, An Dục rọc”. Làng Vũ Hạ ngày xưa đã nổi tiếng trong giới nho sĩ và trong nhân dân. Tương truyền ông đồ làng Vũ Hạ đến dạy học ở làng Kỳ Trọng (nay thuộc xã Đông Hà, huyện Đông Hưng) lúc sắp tan học thì trời liền có mưa. Thấy đồ làng Vũ Hạ liền ra về đối: “Lát phát mưa rơi làng Vũ Hạ”. Thấy vừa đọc xong thì học trò Hoàng Kỳ người làng Phong Lôi liền đối: “Ầm ì sấm động đất Phong Lôi”. Làng Vũ Hạ, hiểu nghĩa là mưa rơi còn làng Phong Lôi nghĩa là sấm sét, nhờ đó mà nhiều người biết đến làng Vũ Hạ. Thế nhưng, cũng ít người biết làng Vũ Hạ còn là một làng từng có đội hát tuồng. Làng Vũ Hạ biết hát tuồng rất sớm, cách đây 500 - 600 năm. Các bậc cao niên làng Vũ Hạ kể, sau ngày miền Bắc được giải phóng (1954) gánh tuồng được đổi thành đội tuồng, đội tuồng Vũ Hạ được sự cổ vũ của nhà hát tuồng trung ương, của ty văn hóa (nay là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) lại cho cả trang phục, phong màn để khuyến khích đội tuồng biểu diễn. Những năm 60 - 70 thế kỷ XX đội tuồng Vũ Hạ có danh mục 23 vở diễn cả tuồng, chèo, có một số vở tiêu biểu như: Tam quốc diễn nghĩa (5 hồi), Phụng Nghi Đình, Mộc Quế Anh, Tiết Linh Sơn, Tiết giao đàn ngọc, Sơn Hậu (3 hồi), Thất huyền quyền, Bách đao từ hải thọ, Quân sư Dự Nhượng, Chiêu Quân cống Hồ, Đề Thám, Lưu Bình Dương Lễ, Quan Âm Thị Kính, Trương Viên,... Đội tuồng không chỉ đi diễn ở các xã trong huyện Phụ Dục (nay là Quỳnh Phụ) mà còn sang diễn ở huyện lân cận Vĩnh Bảo (Hải Phòng), diễn ở huyện Tiên Hưng (nay là Đông Hưng)... Năm 1975, đội tuồng tham gia hội diễn nghệ thuật quân chúng toàn quốc được thưởng 1 huy chương vàng cho tập thể, 3 huy chương vàng cho cá nhân.

Hội làng vào trung tuần tháng 3 âm lịch, một tập tục đẹp của làng được duy trì nhiều đời, nhiều thế hệ, đã bị mai một, hiện đang được khôi phục lại, đó là tục “diệt ôn dịch” bảo vệ mùa màng và tục “cướp Năm” cầu cho mùa màng bội thu rất linh ứng. Một nhà người dân được chọn làm nơi dựng cây Năm trong làng có gia phong nề nếp, con cái “đủ nếp, đủ tẻ” nghĩa là có con trai và con gái, khỏe mạnh, gương mẫu, khá sung túc.... Sau khi làm lạt, đến công đoạn đập đập tre chẻ làm “cọng” lúa (cọng tre dài 0,43m) đầu cọng tre đập dập. Lấy cọng tre dùng lạt mai buộc bông lúa đã phơi khô để làm “bông Năm” (từ Hán nghĩa là lúa), dán thêm mảnh giấy xanh nhỏ gọi là “hồ phù” vào bông lúa tượng trưng cho “ôn dịch” cần phải diệt trừ để “thần linh” chứng giám.

HỘI BÁO TOÀN QUỐC 2023

Đoàn kết, chuyên nghiệp, văn hóa, sáng tạo

(vietnamplus.vn) Hội báo toàn quốc 2023 là hoạt động quảng bá những sản phẩm báo chí gắn với hoạt động lao động, sáng tạo của các nhà báo; góp phần tăng cường giao lưu, gặp gỡ giữa người làm báo với công chúng.



Bạn đọc tham quan Hội báo toàn quốc năm 2022.

Ảnh: VIỆT HÙNG

Theo thông tin từ Hội Nhà báo Việt Nam, hội báo toàn quốc 2023 với chủ đề "Đoàn kết, Chuyên nghiệp, Văn hóa, Sáng tạo" dự kiến diễn ra từ ngày 17-19/3 tại Bảo tàng Hà Nội, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Hội báo toàn quốc 2023 có quy mô toàn quốc với nhiều đổi mới, sáng tạo tạo sức hấp dẫn cho công chúng.

Hội báo toàn quốc 2023 là hoạt động

thiết thực chào mừng các sự kiện lớn diễn ra trong năm, nhìn nhận những thành tựu đất nước trong tiến trình đổi mới; nêu bật những thành tích to lớn, sự phát triển mạnh mẽ của báo chí cách mạng Việt Nam.

Đồng thời, đây cũng là hoạt động quảng bá những sản phẩm báo chí gắn với hoạt động lao động, sáng tạo của các nhà báo trong cả nước; góp phần tăng

cường giao lưu, gặp gỡ giữa người làm báo với công chúng, qua đó khích lệ giới báo chí thực hiện tốt nhất chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của nhân dân; biểu dương, động viên những cống hiến lớn lao của các đơn vị, cá nhân, các tổ chức, doanh nghiệp có nhiều đóng góp tích cực vào sự nghiệp báo chí cách mạng Việt Nam.

Tại hội báo, các ấn phẩm báo xuân và

báo chí tiêu biểu năm 2022, đầu năm 2023 sẽ được trưng bày; gồm báo tết dương lịch, số xuân Quý Mão 2023 - tất niên - tân niên và các ấn phẩm báo chí tiêu biểu năm 2022 và đầu năm 2023.

Hội báo dành khu trưng bày trung tâm cho các gian trưng bày chuyên đề, ngoài ra còn các khu vực trưng bày báo chí khối trung ương; khối địa phương; gian trưng bày của hội nhà báo các tỉnh, thành phố hoặc các cụm thi đua hội nhà báo địa phương; khu vực trưng bày khối các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng báo chí và các đơn vị cung cấp trang thiết bị sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình, truyền thông đa phương tiện.

Ngoài ra, còn có các hội thảo, giao lưu, tọa đàm, trưng bày, triển lãm, như tọa đàm về nhu cầu đào tạo bồi dưỡng của các cấp hội; hội thảo "Báo chí kiến tạo"; các tọa đàm về văn hóa báo chí; hội ngộ giải A báo chí quốc gia; thanh niên sáng tạo, chủ động trong công cuộc chuyển đổi số hiện nay...

Ban tổ chức cũng lựa chọn, chấm, bình chọn các giải trong Hội báo gồm giải "Bìa báo tết ấn tượng, giải "Giao diện báo điện tử ấn tượng" (dành cho báo điện tử dịp tết Nguyên đán Quý Mão 2023), giải "Chương trình phát thanh, truyền hình ấn tượng" dịp tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

Ngoài ra còn có giải "Ấn tượng báo chí 2023" dành cho tập thể hoặc cá nhân tổ chức sự kiện/hoạt động hấp dẫn, có dấu ấn trong khuôn khổ hội báo.

Một điểm đặc biệt là năm nay, hội báo toàn quốc còn phối hợp với Bảo tàng Hà Nội tổ chức các hoạt động văn hóa dân gian truyền thống, như triển lãm phổ gánh, trình diễn và ẩm thực phố, giới thiệu quá trình lịch sử của phố gánh qua hình ảnh và tư liệu của Bảo tàng Hà Nội, với sự tham gia hướng dẫn, trải nghiệm phố truyền thống; hoạt động cho chữ và hướng dẫn viết chữ Nho đầu xuân; giới thiệu làng nghề Nón Chuông và trình diễn nghề làm nón - triển lãm giới thiệu tới công chúng nghề làm nón Chuông, có sự tham gia hướng dẫn của nghệ nhân làng nghề cho hoạt động trải nghiệm làm nón; giới thiệu làng nghề cắm Mễ Trì và trình diễn nghề làm cốm.

Ghi danh thêm 14 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia

(nhandan.vn) Thông tin từ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết, Bộ vừa công bố các quyết định ghi danh di sản vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Theo đó, 14 di sản ở các tỉnh, thành phố được ghi danh vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đợt này, gồm:

Tập quán xã hội và tín ngưỡng Mo Mường, huyện Mường Lát, huyện Quan Hóa, huyện Quan Sơn, huyện Bá Thước, huyện Lang Chánh, huyện Ngọc Lặc, huyện Thường Xuân, huyện Như Xuân, huyện Như Thanh, huyện Cẩm Thủy, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;

Nghệ thủ công truyền thống Nghề làm muối ớt Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nghệ thuật trình diễn dân gian Hồ già gạo, huyện Hải Lăng, huyện Triệu Phong, huyện Cam Lộ, huyện Gio Linh, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;

Lễ hội truyền thống Lễ hội Dinh Cô, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghệ thuật công truyền thống Nghề dệt thủ công truyền thống của người Ba Na, huyện Kon Rẫy, huyện Đăk Hà, huyện Sa Thầy, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Tri thức dân gian Tri thức trồng và chế biến chè Tân Cương, xã Tân Cương, xã Phúc Trìu, xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Lễ hội truyền thống, Tập quán xã hội và tín ngưỡng Tết trung thu ở Hội An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam;

Lễ hội truyền thống Lễ hội Nghinh Ông, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Nghệ thuật trình diễn dân gian Nghệ thuật Chèo, tỉnh Thái Bình; Lễ hội truyền thống Lễ hội Núi Văn - Núi Võ, xã Văn Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;



Trình diễn chèo làng Khuốc, Thái Bình.

Lễ hội truyền thống Lễ hội chùa Bắc Nga, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;

Tập quán xã hội và tín ngưỡng Mo Mường, huyện Tân Sơn, Thanh Sơn, Yên Lập, tỉnh Phú Thọ;

Nghệ thuật trình diễn dân gian Lượn cọi của người Tày, xã Yên Thổ, xã Nam Quang, xã Quảng Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;

Tri thức dân gian Nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục của người Dao Đỏ, xã Vũ Minh, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị chủ tịch UBND các cấp chính quyền nơi có di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, thực hiện việc quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.